TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày: 30 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân 1. Ông Lê Tiến Dũng.

2. Ông Nguyễn Văn Hòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Phương – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:07/2021/TLST-HS ngày 11/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:228/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Đỗ Thị D, sinh năm:1980, tại huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT:Thôn Tường An, xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch:Việt Nam; tôn giáo: Không; Con oâng Đỗ Hải L, sinh năm 1951 và bà Lê Thị N, sinh năm 1950(chết) ; chồng Trần Minh H, sinh năm 1972 (đã ly hôn), con có 03 con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1928, trú tại: Tường An, Mỹ Quang, Phù Mỹ, Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Lê Thanh N, sinh năm 1986, Tường An, Mỹ Quang, Phù Mỹ, Bình Định(theo giấy ủy quyền số:15,16 ngày 11/8/2021 và ngày 09/9/2021) có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1973 (có mặt)

Ông Trần Văn Th, sinh năm 1975 (có mặt)

Ông Hồ Văn T, sinh năm 1985 (có mặt)

Đồng trú: Tường An, Mỹ Quang, Phù Mỹ, Bình Định.

- Người làm chứng:

Ông Lê Văn C, sinh năm 1954(vắng mặt)

Ông Nguyễn Quang Bang, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Ông Nguyễn N, sinh năm 1943 (vắng mặt)

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1945 (vắng mặt)

Ông Đỗ C, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Ông Nguyễn Duy N, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1961(vắng mặt)

Bà Phan Thị Mỹ L, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Ông Phan Văn H, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Phan Thị B, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Đồng trú: Tường An, Mỹ Quang, Phù Mỹ, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/9/2020, Phan Văn H chuyển nhượng một phần diện tích 692m^2 thuộc thửa đất số 71, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại đội 8, thôn Tường An, xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định cho Đỗ Thị D. Thửa đất này Phan Văn H nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1928, trú thôn Tường An, xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ) và Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1937, trú thôn 2, xã Cư Mốt, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk) từ năm 2012. Khi thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông H, bà L nói với ông H trên thửa đất có một số ngôi mộ đắp bằng đất (chưa được xây dựng) đã có từ lâu đời (từ thời cha mẹ của bà L), vẫn tôn tảo, chạp mả theo dòng họ phía bà L định kỳ ngày 19/11 Âm lịch hằng năm. Sau khi nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ông H đánh dấu vị trí các ngôi mộ này để khỏi mất dấu. Gia đình bà L vẫn tôn tảo, chạp mả nhưng ông H không thấy và cho rằng sau khi chuyển nhượng cho ông H, gia đình bà L không tôn tảo nên ông H vẫn tôn tảo và chạp mả định kỳ vào ngày 30/12 Âm lịch hằng năm. Khi chuyển nhượng cho D, ông H chỉ cho D biết trên mảnh đất này có bảy ngôi mộ đất, không được xây dựng, trong đó có 06 ngôi mộ được đánh dấu bằng các viên gạch thẻ xây dựng loại 6 lỗ và một ngôi mộ trong góc tường phía Nam thửa đất và ông H không tôn tảo, chạp mả nữa, giao lại cho D. Năm 2021, D có ý định xây nhà nên xin chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng cây hằng năm khác sang đất ở nhưng không được. Đến khoảng giữa tháng 6/2021, D thuê ông Nguyễn Văn B (sinh năm 1973, trú thôn Tường An, xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ) bốc 06 ngôi mộ này và cải táng ra khu vực tục danh Gò Đu ở cùng thôn. D thỏa thuận toàn bộ việc xem ngày giờ, mua đồ đạc cúng kính và các vật dụng bốc mộ, cải táng do ông B thực

hiện, D trả cho ông B số tiền mỗi ngôi mộ là 2.000.000 đồng. Ngày 03/8/2021, ông B liên lạc thông báo thời gian bốc mộ và hẹn D dẫn đến thửa đất để chỉ vị trí các ngôi mộ. Khi đến nơi, D chỉ vào vị trí 06 viên gạch thẻ đánh dấu 06 ngôi mộ. Sau đó, ông B thuê ông Trần Văn Th (sinh năm 1975) và Hồ Văn T (sinh năm 1985), cùng trú thôn Tường An, xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ bốc mộ.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 06/8/2021, ông B cùng ông Th và Tuấn đến thửa đất của bà D tiến hành cúng kính theo phong tục địa phương và bắt đầu bốc mộ. Quá trình bốc mộ, phát hiện ngôi mộ trong góc tường phía Nam thửa đất có phần đất nổi cao hơn so với mặt bằng và có hình dạng giống ụ mả nên ông B liên lạc với D đề cập việc bốc và di dời ngôi mộ này luôn thì D đồng ý. Khi tiến hành bốc mộ, ông B dùng xà beng đào các hố có kích thước khoảng (80x120x80)cm. Tuy nhiên, khi đào đến độ sâu khoảng 80cm ở cả 07 vị trí, ông B cùng những người bốc mộ thấy đặc điểm bề mặt đất tại đây giống như đặc điểm phần đất ở trên bề mặt thửa đất, không có sự khác biệt hay đổi màu sắc, nên ông B lấy phần đất tượng trưng dưới vị trí này bỏ vào quách. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, hoàn thành xong việc bốc mộ, ông B cùng ông Th và T chở các quách nói trên đến khu vực nghĩa địa có tục danh Gò Đu thuộc thôn Tường An, xã Mỹ Quang để cúng kính đào huyệt và bỏ 07 cái quách này xuống và cải táng, đắp mộ theo phong tục địa phương. Gia đình bà L biết sự việc đã báo cáo công an xã Mỹ Quang giải quyết.

Bị caó Đỗ Thị D phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại.

Phần dân sự: Đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị L yêu cầu bà Đỗ Thị D chịu toàn bộ chi phí di mồ mả về lại vị trí cũ là 49.000.000 đồng. Đỗ Thị D đã tự nguyện khắc phục một phần chi phí là 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ theo Biên lai thu tiền số 0003372 ngày 14/10/2021. Đến ngày 24/11/2021 bị cáo Đỗ Thị D tiếp tục nộp tiền khắc phục một phần chi phí là: 10.000.000(mười triệu) đồng, theo biên lai số:0003377 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

Vật chứng, đồ vật tài liệu thu giữ: 01 cây xà beng bằng kim loại dài 106,5cm, một đầu nhọn, một đầu đập dẹp có vùng rộng nhất 4,5cm, bên trên có dán tờ giấy có chữ ký và họ tên của ông Nguyễn Văn B; 01 cái bên xúc cát dài 156,5cm, gồm phần cán làm bằng tre dài 129,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, bản ở chỗ rộng nhất 24cm, mũi bên tà, có dán tờ giấy có chữ ký và họ tên của ông Nguyễn Văn B; 01 cây cuốc dài 169cm, gồm phần cán bằng tre, phần lưỡi bằng kim loại đã rỉ sét dài 17,5cm, bản ở chỗ rộng nhất 11,1cm, có dán tờ giấy có chữ ký và họ tên của ông Nguyễn Văn B; 01 cái bay dài 32cm, gồm phần cán bằng gỗ dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 16,7cm, bản ở chỗ rộng nhất 9,8cm, mũi bay tà, có dán tờ giấy có chữ ký và họ tên của ông Nguyễn Văn B.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-PM ngày 10/11/2021của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Đỗ Thị D về tội "Xâm phạm mồ mả" theo quy định tại khoản 1 Điều 319 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thị D phạm tội "Xâm phạm mồ mả" theo quy định tại khoản 1 Điều 319 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 319; điểm b,i, s khoản 1 Điều 51,Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Thị D từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Đối với trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện theo ủy quyền của bị hại với bị cáo D: Bị cáo D bồi thường thiệt hại 07 ngôi mộ đất với số tiền là 49.000.000 đồng để bà L di dời 07 ngôi mộ đất từ khu vực nghĩa địa Gò Đu về lại vị trí cũ. Tiếp tục tạm gữi số tiền 15.000.000 đồng bị cáo D đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Phù Mỹ để đảm bảo công tác thi hành án. Bà Nguyễn Thị L chịu trách nhiệm di dời 07 ngôi mộ đất từ nghĩa trang Gò Đu về chôn cất lại tại các vị trí cũ tại thửa đất số 71, tờ bản đồ 11, diện tích 692 m^2, tọa lạc tại Thôn Tường An, Mỹ Quang, Phù Mỹ, Bình Định theo phong tục địa phương.

Đối với xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 cây xà beng bằng kim loại dài 106,5cm, một đầu nhọn, một đầu đập dẹp có vùng rộng nhất 4,5cm; 01 cái bên xúc cát dài 156,5cm, gồm phần cán làm bằng tre dài 129,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, bản ở chỗ rộng nhất 24cm; 01 cây cuốc dài 169cm, gồm phần cán bằng tre, phần lưỡi bằng kim loại đã rỉ sét dài 17,5cm, bản ở chỗ rộng nhất 11,1cm; 01 cái bay dài 32cm, gồm phần cán bằng gỗ dài 11,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 16,7cm, bản ở chỗ rộng nhất 9,8cm, mũi bay tà.

Bị cáo D không có trình bày lời bào chữa cũng không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của kiểm sát viên.

Đại diện bị hại không có tranh luận yêu cầu, người liên quan ông Nguyễn Văn B không nhận lại các tài sản mà đã sử dụng đào mộ di dời các ngôi mộ, ông B đề nghị tịch thu tiêu hủy các tài sản gồm: 01 cái xà beng, 01 cái bên xúc cát, 01 cái cuốc và 01 cái bay.

Những người liên quan khác không trình bày ý kiến để bảo vệ quyền và lợi ích của mình và cũng không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo Đỗ Thị D nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện phù Mỹ tỉnh Bình Định, điều tra viên, kiểm sát nhân dân huyện phù Mỹ kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo,bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Thị D đều thừa nhận vào khoảng 2h30ʹ ngày 6 tháng 8 năm 2021 bị cáo Đỗ Thị D tự ý thuê Nguyễn Văn B,Trần Văn Th, Hồ Văn T bốc 07 ngôi mộ của dòng họ bà Nguyễn Thị L tại thửa đất số 71 tại Tường An, Mỹ Quang, Phù Mỹ, Bình Định di dời đến khu vực nghĩa trang có tục danh Gò Đu thuộc thôn Tường An, Mỹ Quang chôn cất khi chưa có sự đồng ý của bà Nguyễn Thị L. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đỗ Thị D có đầy đủ năng lực hành vi, có đầy đủ sức khỏe không bị ảnh hưởng gì về thể chất lẫn tinh thần. Bị cáo nhận thức rõ việc tự ý thuê người đào bóc di dời 07 ngôi mộ đất của gia đình bà Nguyễn Thị L là hành vi xúc phạm đến mồ mả, xâm phạm đến tâm linh của người đã chết, phong tục tập quán truyền thống của người Việt Nam, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thị D đã vi phạm vào tội:" xâm phạm mồ mả" theo quy định tại khoản 1 điều 319 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thị D gây ra là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu đến thế giới tâm linh rất thiêng liêng của dân tộc Việt Nam làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.Bị cáo Đỗ Thị D phạm tội có 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt hoàn cảnh gia đình khó khăn một mình nuôi ba người con đang đi học là lao động chính trong gia đình.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự cân nhắc tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Đỗ Thị D Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng, cụ thể, có khả năng tự cải tạo. Nên áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự sự chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị L ủy quyền ông ông Lê Thanh N với bị cáo Đỗ

Thị D thống nhất thỏa thuận: Bị cáo Đỗ Thị D bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị L 07 mộ đất mà bị cáo D đã thuê người di dời với số tiền là 49.000.000(Bốn mươi chín triệu)đồng để gia đình bà Nguyễn Thị Lãnh đưa 07 ngôi mộ đất từ nghĩa trang Gò Đu về chôn cất lại tại các vị trí cũ, tại thửa đất số 71 diện tích 692 m^2, tờ bản đồ số 11, tại thôn Tường An, Mỹ Quang, Phù Mỹ, Bình Định.

[8] Về xử lý vật chứng gồm: Một cái xà beng bằng kim loại dài 106,5 cm một đầu nhọn một đầu đập dẹp có vùng rộng nhất 4,5 cm; một cái bên xúc cát dài 156,5 cm, cán bằng tre dài 129,5 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27 cm, bản ở chỗ rộng nhất 24 cm; một cây cuốc dài 169 cm, phần cánh bằng tre, phần lưỡi bằng kim loại đã rỉ sét dài 17,5 cm, bản ở chỗ rộng nhất 11,1 cm; một cái bay dài 32 cm, phần cán bằng gỗ dài 11,5 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 16,7 cm, bản ở chỗ rộng nhất 9,8 cm mũi bay tà. Đây là các vật chứng mà ông Nguyễn Văn B dùng để đào bóc di dời các ngôi mộ do bị cáo D thuê, bản thân ông B không biết việc bị cáo D tự ý di dời khi chưa có sự đồng ý của người quản lý các ngôi mộ, tại phiên tòa ông B không nhận lại các tài sản trên, mà yêu cầu tịch thu tiêu hủy, nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy là phù hợp, các vật chứng trên hiện tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện phù Mỹ tỉnh Bình Định, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện phù Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện phù Mỹ.

[9] Xét về án phí hình sự sơ thẩm:Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức,thu, miễn, giảm,thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Đỗ Thị Diệp phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.700.000 đồng án phí dân sự để sung vào quỹ nhà nước.

[10] đối với hành vi Nguyễn Văn B,Trần Văn Th, Hồ Văn T được bị cáo D thuê di dời mồ mả nhưng ông B, ông T, ông Th không biết D tự ý thuê di dời mồ mả khi chưa có sự đồng ý của người quản lý mồ mả nên không có căn cứ xử lý đối với ông B,Th,T về hành vi xâm phạm mồ mả là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra bị cáo Đỗ Thị D cho rằng Phan Văn H đồng ý để D di dời các ngôi mộ nhưng không có căn cứ cho rằng ông H đồng ý để D di dời các ngôi mộ nên không có căn cứ xử lý đối với Phan Văn H về hành vi xâm phạm mồ mả là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẻ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị D phạm tội:" Xâm phạm mồ mả "

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 319, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Thị D 06(sáu)tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12(mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(ngày 30 tháng 12 năm 2021)

Giao bị cáo Đỗ Thị D cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quang, huyện phù Mỹ tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.Trường hợp bị cáo Đỗ Thị D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Đỗ Thị D cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Đỗ Thị D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 584 Điều 607 bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại ông Lê Thanh Nh với bị cáo Đỗ Thị D :Bị cáo Đỗ Thị D bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị L 07 mộ đất bị cáo đã thuê người di dời với số tiền là 49.000.000(Bốn mươi chín triệu) đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0003372 ngày 14 tháng 10 năm 2021 và số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0 0 0 3 3 7 7 ngày 24 tháng 11 năm 2021. Của Chi cục thi hánh án dân sự huyện Phù Mỹ, để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự và bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị L. Bà Nguyễn Thị L chịu trách nhiệm di dời 07 ngôi mộ đất từ nghĩa trang Gò Đu về chôn cất lại tại các vị trí cũ tại thửa đất số:71, diện tích 692 m^2, tờ bản đồ số 11 tọa lạc tại thôn Tường An, Mỹ Quang, Phù Mỹ, Bình Định theo phong tục địa phương.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy: Một cây xà ben bằng kim loại dài 106,5 cm, một đầu nhọn một đầu đập dẹp có vùng rộng nhất 4,5 cm; một cái bên xúc cát dài 156,5 cm phần cán bằng tre dài 129,5 cm phần lưỡi bằng kim loại dài 27 cm bản chỗ rộng nhất 24 cm, mũi bên tà; một cây cuốc dài 169 cm phần cán bằng tre, phần lưỡi bằng kim loại đã rỉ sét dài 17,5 cm, bản ở chỗ rộng nhất 11,1 cm; một cái bay dài 32 cm ,phần cán bằng gỗ dài 11,5 cm phần lưỡi bằng kim loại dài 16,7 cm bản chỗ rộng nhất 9,8 cm, mũi bay tà.Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện phù Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện phù Mỹ.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự điểm a khoản 1 điều 23 điều 26 nghị quyết 326/2016/PL-UBTVQH 14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức,thu miễn,giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Đỗ Thị D phải chịu số tiền 200.000(Hai trăm ngàn)đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.700.000(Một triệu bảy trăm ngàn)đồng tiền án phí dân sự để sung vào công quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo căn cứ điều 331 và điều 333 của bộ luật tố tụng hình sự bị cáo bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 12 năm 2021) để yêu cầu tòa án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 luật thi hành án dân sự dự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phù Mỹ;
- Công an huyện Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THADS huyện Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Văn Minh